TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 19/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Thành

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nông Thị Giáp.

2. Ông Phạm Ngọc Huấn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Ma Văn Chung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 27/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 05/01/2021 đối với bị cáo:

ĐINH THỊ S - Theo sổ hộ khẩu gia đình; Tên gọi khác: Có 02 tên gọi khác (theo giấy khai sinh: Đinh Thị Nh. Sầm, theo chứng minh thư: Đinh Thị Sl); sinh ngày 08/3/1961 tại xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn - Theo sổ hộ khẩu gia đình (theo giấy khai sinh là 08/5/1961; theo chứng minh thư nhân dân là 26/3/1961); nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 05/7; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Duy L và bà Ma Thị Th, có chồng là Hoàng Văn L, có 03 con.

(Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản làm việc ngày 11/9/2020 thì Đinh Thị S, sinh ngày 08/3/1961; Đinh Thị Nh. S, sinh ngày 08/5/1961 và Đinh Thị Sl, sinh ngày 26/3/1961 là một người).

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa*: Bà Đỗ Thị Xuân là Trợ giúp viên - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Hoàng Văn L, sinh năm1964; trú tại: Thôn K, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

* *Người làm chứng*:

- Anh Hứa Văn B, sinh năm 1991. Vắng mặt

- Anh Đinh Duy T, sinh năm 1990. Vắng mặt

Đều trú tại: Thôn Kim V, xã K huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

- Anh Đinh Như Kh, sinh năm 1989. Vắng mặt

Trú tại: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Anh Nông Mạc Đ, sinh năm 1998. Vắng mặt

Trú tại: Thôn 3B, xã S, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 13/4/2020 Công an huyện N phối hợp với Công an xã K thành lập tổ công tác tuần tra, kiểm soát đảm bảo tình hình an ninh trật tự địa bàn, khi tuần tra trên đoạn đường Quốc lộ 279 thuộc thôn L, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn cách trạm kiểm lâm Kim Vân khoảng 150m, tại bụi cây ven đường phát hiện 02 người thanh niên có nhiều biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra thì hai người này khai nhận là Đinh Như Kh (sinh năm 1989, trú tại: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn) và Nông Mạc Đ (sinh năm 1998, trú tại: Thôn 3B, xã S, huyện B, tỉnh Bắc Kạn), cả hai thừa nhận vừa sử dụng ma túy tại địa điểm trên, tổ Công tác đã lập biên bản kiểm tra và tiến hành xét nghiệm nhanh ma túy, kết quả cả Kh và Đ đều dương tính (có sử dụng ma túy). Về nguồn gốc số ma túy vừa sử dụng Kh và Đ khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày Kh và Đ mua ma túy của bà Đinh Thị S (sinh năm 1961, trú tại: Thôn K, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn) với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), sau khi mua được ma túy thì cả hai mang về đến địa điểm trên sử dụng thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện và lập biên bản.

Căn cứ vào lời khai của Đinh Như Kh, Nông Mạc Đ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 02 ngày 13/4/2020 khám xét người, chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Đinh Thị S, tại thôn K, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả khám xét đã phát hiện và tạm giữ:

- Tại túi áo trước bên phải chiếc áo khoác bà S đang mặc trên người phát hiện số tiền 39.000đ (ba mươi chín nghìn đồng).

- Tại túi áo trước bên trái chiếc áo khoác bà Slầm đang mặc trên người phát hiện số tiền 1.150.000đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen loại có phím bấm.

Tổng số tiền 1.189.000đ (một triệu một trăm tám mươi chín nghìn đồng) cho vào phong bì niêm phong ký hiệu A1, điện thoại cho vào phong bì ký hiệu A2.

- Tại túi quần trước bên trái chiếc quần vải bà S đang mặc trên người phát hiện một túi nilong trong suốt, bên trong túi nilong có chứa ba gói nhỏ được gói bằng giấy bạc (trong đó có 02 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng, 01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng), bên trong 03 gói bạc đều chứa chất màu trắng dạng bột. Tiến hành thử lần lượt chất màu trắng dạng bột trong 03 gói nhỏ trên với thuốc thử heroin (thuốc do Bộ Công an cấp), kết quả thuốc thử đều chuyển sang màu tím (trùng với màu nhận biết heroin), cho vào phong bì niêm phong ký hiệu A3.

- Trong chiếc sọt đựng nhiều bát sứ loại nhỏ để ở gian buồng thứ nhất từ phải sang trái theo hướng từ cửa chính nhìn vào phát hiện một gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất màu trắng dạng bột. Tiến hành thử chất màu trắng dạng bột trong gói nhỏ trên với thuốc thử Heroine kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím (trùng với màu nhận biết Heroine), cho vào phong bì niêm phong, kí hiệu A4.

Hồi 22 giờ 20 ngày 13/4/2020 tại Công an huyện N, với sự có mặt của Đinh Thị S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng:

- Cân riêng số chất màu trắng dạng bột bằng cân điện tử trong phong bì ký hiệu A3 có khối lượng 0,1g (không phẩy một gam). Sau khi cân khối lượng niêm phong ký hiệu là B1 để gửi giám định.

- Cân riêng chất màu trắng dạng bột trong phong bì ký hiệu A4 có khối lượng 0,007g (không phẩy không không bảy gam). Sau khi cân khối lượng niêm phong ký hiệu là B2 để gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 71/KTHS-MT ngày 21/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chấu bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,1g (không phẩy một gam).

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,007g (không phẩy không không bảy gam). Sau khi giám định mẫu chất trong phong bì ký hiệu B2 đã dùng để giám định hết.

Quá trình điều tra Đinh Thị S khai nhận: Do biết bán ma túy kiếm được nhiều tiền nên vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 12/4/2020 Đinh Thị S đi ra quán ở gần nhà để mua đồ dùng cá nhân, khi S vừa ra khỏi nhà được khoảng 50m thì gặp một người thanh niên không quen biết, người thanh niên này hỏi S "có mua thuốc không" S hiểu là người thanh niên đó bán ma túy nên nói rằng "Bác chỉ có hai trăm nghìn thôi", S đưa cho người thanh niên đó 200.000đ, người thanh niên đó đưa cho S một gói nhỏ. S cầm gói ma túy đó về nhà. S lấy gói ma túy vừa mua được để ra trên chiếu phía trước khu vực để ti vi trong nhà, dùng bật lửa nghiền mịn ra thành bột và dùng một tờ giấy xúc bột ma túy sang các mảnh giấy bạc (loại giấy trong vỏ bao thuốc lá) đã cắt sẵn và gói lại được 13 gói nhỏ (trong đó, S đã bán 09 gói, đánh rơi 01 gói - đánh rơi vào thời gian nào, ở đâu S không biết, còn lại 03 gói Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ). Ngày 13/4/2020 Đinh Thị S đã bán ma túy (heroin) trái phép 03 (ba) lần cho Đinh Như Kh, Đinh Như T và Hứa Văn B. Cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 13/4/2020 bán nợ cho Đinh Duy T (sinh năm 1990, trú tại thôn K, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn) 01 (một) gói nhỏ ma túy (heroin), với giá 50.000đ tại chân cầu thang lên nhà S.

- Lần 2: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13/4/2020 S bán cho Hứa Văn B (sinh năm 1991, trú tại thôn K, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn) 02 (hai) gói nhỏ ma túy tại chân cầu thang lên nhà S với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Hứa Văn B đã trả 100. 000đ cho Slầm, gồm hai tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng).

- Lần 3: Khoảng hơn 12 giờ ngày 13/4/2020 Đinh Như Kh và Nông Mạc Đ cùng đi xe mô tô đến nhà S để mua ma túy (heroin), khi đến nhà S, Đ đưa cho khánh 100.000đ và đợi ở ngoài cửa, Kh cầm tiền Đ đưa đi vào nhà S thì gặp Hoàng Văn L (chồng S) đang ngồi cạnh bếp trong nhà, Kh hỏi mua ma túy với ông L nhưng ông L trả lời "không có", vừa lúc đó Kh nhìn thấy bà S ở gần cửa ra sàn phía sau nhà nên Kh đi lại gần bà S và hỏi mua ma túy với bà S, Kh nói "cô có thuốc không lấy cháu 300.000đ, gồm một tờ tiền mệnh giá 200.000đ là tiền của Kh và một tờ tiền mệnh giá 100.000đ tiền của Đ đưa cho Kh trước đó. S hiểu là Khánh hỏi mua ma túy nên S cầm tiền đi ra phía ngoài sàn, còn Kh di chuyển ra phía ngoài cửa chính để đợi lấy ma túy, một lúc sau Slầm đi vào nhà chỗ cửa chính và đưa cho Kh 06 gói nhỏ ma túy, Kh cầm lấy ma túy và đi đến chỗ Đ đang đợi ở xe mô tô.

Đinh Duy T, Hứa Văn B, Nông Mạc Đ và Đinh Như Kh khai đã sử dụng hết số ma túy (heroin) đã mua với bà S.

Đối với 01 (một) gói nhỏ ma túy (heroin) có khối lượng 0,007g thu giữ trong sọt đựng bát trong nhà Đinh Thị S, ông Hoàng Văn L (chồng bà S) khai

nhận: Gói ma túy có khối lượng 0.007g là của ông L, ông L tàng trữ để sử dụng do ông nghiện ma túy. Gói ma túy đó ông mua với một người đàn ông không quen biết với giá 100.000đ về cất vào trong sọt đựng bát để sử dụng nhưng do lâu, ông L không nhớ là đã cất vào vị trí đó, khi Cơ quan Điều tra thi hành lệnh khám xét đã phát hiện ra gói ma túy ở vị trí trên.

Anh Đinh Duy T trình bày: Do anh T là người nghiện ma túy nên vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 13/4/2020 anh đã vào nhà bà S mua nợ 01 (một) gói nhỏ ma túy (heroin) với bà S tại chân cầu thang lên nhà S, anh T xác nhận là đến thời điểm hiện nay anh chưa trả tiền cho bà S.

Anh Hứa Văn B trình bày: Khoảng 11 giờ ngày 13/4/2020 B đến nhà S để mua ma túy thì gặp S ở sân gần sát cầu thang lên nhà, B đưa cho S tờ tiền mệnh giá 100.000đ và bảo với S là "lấy cho cháu một con", S cầm tiền đi loanh quanh dưới sân một lúc, sau đó đến chỗ B đứng gần chân cầu thang và đưa cho B một gói nhỏ, B cầm lấy và đi ra khỏi nhà S, cách khoảng 1 km ở cạnh bờ suối B lấy ra sử dụng.

Anh Đinh Như Kh trình bày: Khoảng 12 giờ ngày 13/4/2020 Kh cùng Nông Mạc đi sang nhà S mua ma túy, khi đến gần nhà S, Đ dừng xe mô tô ở đường bê tông gần nhà S và đưa cho Kh 100.000đ. Khánh đi vào nhà S gặp ông L ngồi cạnh bếp, Kh hỏi ông L có ma túy không, ông L trả lời không có, đúng lúc đấy Kh nhìn thấy bà S đi từ ngoài sàn phía sau nhà vào trong nhà, Kh hỏi bà S có thuốc không lấy cho cháu 300.000đ và đi ra gần cửa đợi bà S đưa thuốc, bà S đi ra ngoài sàn một lúc rồi đi vào nhà và đi đến chỗ Kh đứng, đưa thuốc cho Kh. Khi Kh mua ma túy với bà S thì Đ đang đợi ở đường bê tông cách chỗ anh Kh khoảng 3m đến 4m, ông L ngồi cạnh bếp lửa cách chỗ anh Kh và bà S cũng khoảng 3m đến 4m. Việc anh Đ và ông L có nhìn thấy anh Khánh và bà S mua ma túy với nhau không thì anh Kh không biết.

Anh Nông Mạc Đ trình bày: Khoảng 11 giờ ngày 13/3/2020 anh Kh có lên nhà anh Đ chơi, được một lúc Kh và Đ lên cơn thèm ma túy nên rủ nhau đi tìm mua ma túy, sau đó Kh lấy xe trở Đ lên nhà bà S mua ma túy, khi đến đoạn đường bê tông trước cửa nhà bà S, cách nhà bà S khoảng 6m, Đ đưa cho Kh 100.000đ, Kh đi vào trong nhà bà S còn Đ đứng chờ ở ngoài cửa nhà bà S. Khi Kh đi vào trong nhà, Đ thấy Kh nói chuyện với ông L, (chồng bà S), ông L đang ngồi gần bếp lửa trong nhà. Khoảng 3 phút sau Đ thấy Kh đi ra, Đ nổ xe máy

chở Kh đi theo hướng xã V, khi đi qua khỏi trạm kiểm lâm xã K khoảng 100m, thì Đ và Kh dừng xe để sử dụng ma túy.

Cáo trạng số 34/CT-VKS-NR ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Đinh Thị S về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đinh Thị S thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố, bị cáo Slầm khai mục đích mua bán trái phép chất ma túy là do biết bán ma túy kiếm được nhiều tiền nên bị cáo đã bán ma túy.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn L trình bày: Sáng ngày 13/4/2020 L thấy có một gói giấy trắng nhỏ rơi ở sân nhà trên chiếc, phía trước ti vi, L mở ra thì thấy có chất bột màu trắng, L biết là heroin nên đã mang đi sử dụng hết. Gói ma túy phát hiện trong sọt đựng bát trong nhà L là của L, do L mua của một người nam giới không quen biết đã lâu, L cất vào để sử dụng nhưng L quên chưa được sử dụng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bị cáo Đinh Thị S phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, xử phạt bị cáo từ đến 07(bảy) năm đến 08 (tám) năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo.

- Người bào chữa nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 xử phạt bị cáo 04 năm đến 05 năm tù giam, miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án khoan hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng Nông Mặc Đ, Hứa Văn B, Đinh Duy T và Đinh Như Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; Nông Mặc Đ, Đinh Duy T và Đinh Như Kh có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa; Hứa Văn B vắng mặt không có lý do. Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người bào chữa không ai đề nghị HĐXX hoãn phiên tòa, hồ sơ vụ án đã thể hiện lời khai của Đ, B, T và Kh trong quá trình điều tra đã đầy đủ, việc Đ, B, T và Kh vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, HĐXX căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử.

Tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST ngày 05/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện N đã đưa ông Hoàng Văn L (chồng của bị cáo S), trú tại thôn K, xã K, huyện N vào tham gia tố tụng với tư cách là người làm chứng, nhưng tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định ông Hoàng Văn L là người có liên quan đến vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đưa ông Hoàng Văn L vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thị Sl đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó có cơ sở để kết luận:

Ngày 13/4/2020 tại nhà ở của Đinh Thị S ở thôn K, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, Đinh Thị S đã bán ma túy (heroin) trái phép 03 (ba) lần cho Đinh Như T, Hứa Văn B và Đinh Như Kh. Cụ thể:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 13/4/2020 bán nợ cho Đinh Duy T 01 (một) gói nhỏ ma túy (heroin) tại chân cầu thang lên nhà, T chưa trả tiền.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13/4/2020 bán cho Hứa Văn B 02 (hai) gói nhỏ ma túy tại chân cầu thang lên nhà, thu được số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Khoảng hơn 12 giờ ngày 13/4/2020 bán cho Đinh Như Kh 06 gói nhỏ ma túy, thu được số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Số ma túy còn lại đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn thu giữ khi thi hành lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Đinh Thị S.

Đối với việc Nông Mạc Đ đưa tiền cho Đinh Duy Kh để mua ma túy với bà Đinh Thị S: Quá trình điều tra không có căn cứ cho rằng bà S biết việc Đ đưa tiền cho Kh để mua ma túy, bà S chỉ bán ma túy trực tiếp cho Kh, bà S không biết Đ chờ Kh ở phía ngoài cửa. Vì vậy, không có cơ sở để kết luận Đinh Thị S bán ma túy cho 02 người.

Xét thấy Cáo trạng số 34/CT-VKS-NR ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn truy tố Đinh Thị S về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới khung, từ 04 năm đến 05 năm tù giam. Hội đồng xét xử thấy đề nghị của người bào chữa là không phù hợp, vì xã K là địa bàn có nhiều đối tượng nghiện ma túy, dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nêu gương, phòng ngừa chung cho xã hội. Mặt khác, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo S là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo tự thú về hành vi bán ma túy cho Đinh Duy T và Hứa Văn B; bị cáo có bố đẻ được thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, thu nhập thấp. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu B3, một mặt phong bì có ghi "Vật chứng còn lại vụ Đinh Thị S, Mua bán trái phép chất ma túy ngày 13/4/2020", một mặt phong bì có 03 (ba) dấu tròn màu đỏ (dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na), 03 chữ kí không đọc được, 01 (một) chữ S, 01 (một) chữ L; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T71, một mặt phong bì có ghi "Vụ Đinh Thị S mua bán trái phép chất ma túy ", một mặt phong bì có 02 dấu tròn màu đỏ (dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn), 02 (hai) chữ ký không đọc được; 01 phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) Đinh Thị S đã bán ma túy cho Hứa Văn B và Đinh Duy Kh trong tổng số tiền1.189.000đ (một triệu một trăm tám mươi chín nghìn đồng) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tạm giữ trên người Đinh Thị S.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, loại điện thoại có phím bấm, số IMEI1 là 355121082627600 xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo đề nghị được lấy lại, do đó cần trả lại cho bị cáo; 789.000đ (Bảy trăm tám mươi chín nghìn đồng) trong tổng số tiền tiền 1.189.000đ (một triệu một trăm tám mươi chín nghìn đồng) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tạm giữ trên người Đinh Thị S.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo có đơn đề nghị miễn án phí, Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

[7] Đối với hành vi ông Hoàng Văn L tàng trữ 01 (một) gói nhỏ ma túy (heroin) có khối lượng 0,007g để sử dụng do L nghiện ma túy, Cơ quan Cảnh sát Điều tra xác định chưa đủ khối lượng để khởi tố L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Lồng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc một trong các tội được quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện N để xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Hoàng Văn L. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Văn L, quá trình điều tra và tại phiên tòa L khai đã mua ma túy với một người đàn ông không quen biết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra để làm rõ người đã bán ma túy cho L. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Đinh Thị S, quá trình điều tra và tại phiên tòa S khai đã mua ma túy với một người thanh niên không quen biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra để làm rõ người đã bán ma túy cho S. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Duy Kh và Nông Mạc Đ Công an huyện N đã chuyển tài liệu đến Công an xã V và Công an xã Sỹ B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo quy định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Duy T và Hứa Văn B Công an huyện N đã chuyển tài liệu đến Công an xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn và Công an xã K đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo quy định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đinh Thị S phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Thị S 07 (bảy) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/4/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu B3, một mặt phong bì có ghi "Vật chứng còn lại vụ Đinh Thị S, Mua bán trái phép chất ma túy ngày 13/4/2020", một mặt phong bì có 03 (ba) dấu tròn màu đỏ (dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N), 03 chữ kí không đọc được, 01 (một) chữ S, 01 (một) chữ Lồng; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T71, một mặt phong bì có ghi "Vụ Đinh Thị S mua bán trái phép chất ma túy ", một mặt phong bì có 02 dấu tròn màu đỏ (dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn), 02 (hai) chữ ký không đọc được; 01 phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) Đinh Thị S đã bán ma túy cho Hứa Văn B và Đinh Duy Kh trong tổng số tiền1.189.000đ (một triệu một trăm tám mươi chín nghìn đồng) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tạm giữ trên người Đinh Thị S.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, loại điện thoại có phím bấm, số IMEI1 là 355121082627600; 789.000đ (Bảy trăm tám mươi chín nghìn đồng) trong tổng số tiền tiền 1.189.000đ (một triệu một trăm tám mươi chín nghìn đồng) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tạm giữ trên người Đinh Thị S.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N ngày 02/12/2020 và 03/12/2020).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Thị S.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- THADS huyện N;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- NBC; NLC;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hs, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hương Thành